TOÀ ÁN NHÂNDÂN **HUYỆN NAM SÁCH** **TỈNH HẢI DƯƠNG** Bản án số: 23/2019/HS-ST Ngày 21-5-2019	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM SÁCH, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Liên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Minh Trang;

Bà Lê Thị Lan Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Mai Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nam Sách.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách tham gia phiên tòa: Ông Phùng Văn Huấn - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5năm 2019, tại nhà văn hóa khu Nhân Đào, thị trấn Nam Sách, huyện Nam sách, tỉnh Hải Dương, xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 26/2019/HS-ST ngày 06/5/2019 đối với bị cáo:

Phạm Xuân H, sinh năm 1991;

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Khu N, Thị trấn N, huyện N, tỉnh Hải Dương;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Xuân H1, sinh năm 1966 và bà Lê Thị V, sinh năm 1969; hiện bị cáo đang chung sống như vợ chồng với chị Vũ Tú A, sinh năm 2000; có 01 con sinh năm 2017;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ ngày 14/3/2019 đến ngày 15/3/2019 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải Dương - (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Vũ Tú A, sinh năm 2000;

Địa chỉ: Khu N, thị trấn N, huyện N, tỉnh Hải Dương- Có mặt.

*Người làm chứng:*Anh Trần Văn T, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Thôn B, xã A, huyện , tỉnh Hải Dương-(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phạm Xuân H là đối tượng sử dụng ma tuý nên vào khoảng 19 giờ ngày 13/3/2019, H đi xe đạp điện sang khu vực phường Tân Dân, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương gặp một người đàn ông tên Tuyến (*chưa rõ địa chỉ*) nhờ mua hộ 250.000 đồng ma tuý. Sau khi mua được ma tuý, H mang về nhà và đi lên nhà vệ sinh tầng 2 để sử dụng. Khi đang sử dụng thì sợ bị người nhà phát hiện nên H cho số ma tuý trên cùng dụng cụ sử dụng (01 nắp chai nhựa màu vàng có gắn 01 cóong thuỷ tinh, 01 ống hút bằng nhựa) vào trong túi quần đùi treo trong nhà vệ sinh rồi đi ngủ. Đến khoảng 13 giờ ngày 14/3/2019, Phạm Xuân H mặc chiếc quần đùi trên và đi xe đạp điện đến nhà anh Hoàng Kim T sinh năm 1995 ở khu M, thị trấn N, huyện N, tỉnh Hải Dương chơi. Khi đang trên đường đi đến khu vực đường Năm Gian, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách thì H bị công an huyện Nam Sách phát hiện bắt quả tang thu giữ trong túi quần của H: 01 chiếc cóong thuỷ tinh trong có chứa tinh thể màu trắng, 01 nắp chai nước ngọt, 02 chiếc ống hút, 01 xe đạp điện mang biển số 34MĐ1-10912.

Tại kết luận giám định số 97/KLGĐ(Đ6) ngày 15/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự CA TP Hải Phòng kết luận: Tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,3248 gam, là loại Methamphetamine. Hoàn lại 0,233 gam tinh thể cùng coóng thủy tinh được niêm phong lại trong bì thư theo dấu niêm phong số 97/2019/PC09.

Vật chứng: 0,233 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định và một coóng thủy tinh đựng trong 01 phong bì niêm phong số 97/2019/PC09 của Phòng PC09-CA TP Hải Phòng, 01 xe đạp điện màu đen, 01 nắp chai nước ngọt, 02 ống hút nước bằng nhựa; 01 vỏ chai nước nhãn hiệu Number 1 màu vàng.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận quá trình phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của VKS nhân dân huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương đã truy tố.

Người có quyền lợi liên quan chị Tú A đề nghị trả lại 01 xe đạp điện màu đen do H mượn, chị không biết H đi dùng để đi mua ma túy về sử dụng.

Bản cáo trạng số 25/VKS-HS ngày 04 tháng 5 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách truy tố bị cáo Phạm Xuân H về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS. Điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí. Xử phạt bị cáo Phạm Xuân H từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ 14/3/2019. Hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 0,233 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định, một coóng thủy tinh đựng trong một phong bì được niêm phong; 01 nắp chai nước ngọt, 02 ống hút nước bằng nhựa; 01 vỏ chai nước nhãn hiệu Number 1 màu vàng; Trả lại 01 xe đạp điện màu đen cho chị Vũ Tú A. Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Sách, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Phạm Xuân H tại phiên toà phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến là anh Trần Văn T, người có quyền lợi liên quan, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận:

[3] Khoảng 13 giờ ngày 14/3/2019 tại khu vực đường Năm Gian, thị trấn Nam Sách, huyện Nam Sách Phạm Xuân H có hành vi cất giấu trái phép 0,3248 gam Methamphetamin, mục đích để sử dụng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện với lỗi cố ý, vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Phạm Xuân H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

[4] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Methamphettamine là chất ma túy rất độc, gây nghiện, gây nguy hại cho cơ thể người sử dụng, ảnh hưởng đến sự phát triển

lành mạnh của các thế hệ sau này, ảnh hưởng đến kinh tế của cả xã hội. Đây cũng là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn trong xã hội. Bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý phạm tội. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc với bị cáo.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 5 Điều 249 BLHS, bị cáo còn có thể phải bị phạt tiền. Tuy nhiên, do bị cáo nghề nghiệp không ổn định, không có tài sản riêng, kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền với bị cáo.

[7] Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS; Điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS về xử lý vật chứng: 0.233gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định, một coóng thủy tinh được niêm phong trong bì thư số 97/2019/PC09 là vật Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy. 01 nắp chai nước ngọt, 02 ống hút nước bằng nhựa; 01 vỏ chai nước nhãn hiệu Number 1 màu vàng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy. Chiếc xe đạp điện màu đen bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội là tài sản thuộc quyền sở hữu của chị Vũ Tú A là người đang chung sống với bị cáo như vợ chồng. Khi bị cáo lấy xe đi thực hiện hành vi phạm tội chị Tú A không biết, không có lỗi nên trả lại chiếc xe đạp điện màu đen cho chị Tú A.

[8] Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Đối với người đàn ông tên Tuyến bán ma túy cho H, quá trình điều tra không làm rõ được họ, địa chỉ, nên chưa có căn cứ xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS;

Tuyên bố*:* Bị cáo Phạm Xuân H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Phạm Xuân H 12 (mười hai) tháng tù thời hạn tính từ ngày tạm giữ 14/3/2019, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 BLHS; Điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0.233gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định, một coóng thủy tinh được niêm phong trong bì thư số 57/KLGĐ -PC09; Tịch thu cho tiêu hủy 01 nắp chai nước ngọt, 02 ống hút nước bằng nhựa; 01 vỏ chai nước nhãn hiệu Number 1 màu vàng; Trả lại cho chị Vũ Tú A 01

chiếc xe đạp điện màu đen (theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Nam Sách với Chi cục THA dân sự huyện Nam Sách ngày 15/5/2019).

Án phí*:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, Phạm Xuân H phải chịu 200.000đồng án phí sơ thẩm hình sự.

Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo những nội dung của bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSDND huyện Nam Sách;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an huyện Nam Sách;
-Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Sách;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hà Thị Liên